TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY ĐỨC** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 02-10-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Ngọc Khoa và ông Phạm Thiên Viết.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Ứng – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Đỗ Văn K, sinh năm 1990, tại tỉnh Đăk Lăk; nơi đăng ký thường trú: Thôn M, xã C, huyện Ea Kar, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc Th, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1954; có vợ là H, sinh năm 1983 và 01 con, sinh năm 2016; bị bắt tạm giữ từ ngày 06/7/2023, đến ngày 15/7/2023 chuyển tạm giam - có mặt.

Bị hại: Anh Tống Văn S, sinh năm 1993; địa chỉ: Bon Đăk Huýt, xã Qu, huyện T, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2023, Đỗ Văn K đến làm thuê cho gia đình anh Tống Văn S tại bon Đ, xã Qu, huyện T, tỉnh Đắk Nông, sau đó nghỉ làm và sống nhiều nơi trên địa bàn xã Qu.

Khoảng 09 giờ ngày 04/7/2023, K đi bộ từ trung tâm xã Qu đến nhà anh S để tiếp tục xin việc làm. Khi đến nơi, K phát hiện không có người ở nhà, cửa sổ chốt bên trong nên K giật mạnh, làm bung chốt cửa để đi vào nhà. K phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ biển số 48F1-102.21 để ở phòng khách nên K nảy sinh ý định lấy trộm để làm phương tiện đi lại. K tìm kiếm và phát hiện chìa khóa xe ở trên bàn thờ tại phòng khách. K lấy chìa khóa, mở cốp xe, phát hiện Giấy chứng nhận đăng ký xe ở bên trong nên mở cửa chính,

dắt xe ra ngoài, rồi đóng cửa lại, nổ máy xe, điều khiển hướng về thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, anh S phát hiện bị mất xe nên trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã xác định ngày 06/7/2023, Đỗ Văn K đang điều khiển xe mô tô biển số 48F1-102.21 của anh S ở khu vực phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nên mời về Công an huyện T làm việc, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HDĐGTS ngày 13/7/2023 của Hội đồng định giá tải sản trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ, biển kiểm soát: 48F1- 102.21 đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 04/7/2023 là 20.000.000 đồng.

Vật chứng đã thu giữ, gồm: 01 xe mô tô biển số 48F1 – 102.21; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô.

Cáo trạng số: 44/CT-VKS-TĐ ngày 07 tháng 9 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Đỗ Văn K về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã xác định: Khoảng 09 giờ ngày 04/7/2023, tại nhà của anh Tống Văn S thuộc bon Đ, xã Qu, huyện T, tỉnh Đắk Nông, Đỗ Văn K đã có hành vi trộm cắp của gia đình anh S 01 xe mô tô biển số 48F1 – 102.21 có giá trị là 20.000.000 đồng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn K phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn K từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Bị cáo không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ, biển kiểm soát: 48F1 – 102.21; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh Tống Văn S là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Tống Văn S không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên toà, bị cáo Đỗ Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan; bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Do ý thức xem thường pháp luật nên khoảng 09 giờ ngày 04/7/2023, tại bon Đăk Huýt, xã Qu, huyện T, tỉnh Đắk Nông, Đỗ Văn K đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ biển số 48F1-102.21 của anh Tống Văn S. Tại Kết luận định giá tài sản, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ, biển kiểm soát: 48F1- 102.21 đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 04/7/2023 là 20.000.000 đồng.

Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Văn K phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3]. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra; cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại anh Tống Văn S có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có bố là ông Đỗ Ngọc Thọ là người có công với Cách mạng, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên được áp dụng điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 48F1-102.21, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô do là tài sản của anh Tống Văn S, việc Cơ quan điều tra trả tài sản trên cho anh S là có căn cứ pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Văn Sỹ không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[8]. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn K phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn K 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/7/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận Cơ quan điều tra trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ, biển kiểm soát: 48F1- 102.21; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh Tống Văn S.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Văn K phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Văn K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THA DS huyên Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Phan Quang Trung